TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ VANG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ
Ngày: 13-01-2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v "Công nhận sự thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ VANG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hương Lan – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Vĩnh – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 205/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Anh **Phạm Ngọc M**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Trong đơn yêu cầu của chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M cũng như lời trình bày tại phiên họp, nội dung yêu cầu như sau: Chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 71/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2017. Tại Quyết định này ghi nhận: Giao cháu Phạm Trần Ngọc Nh, sinh ngày 29/6/2006 cho anh Phạm Ngọc M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/12/2010 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Nay, do điều kiện kinh tế của anh Phạm Ngọc M khó khăn, phải dành nhiều thời gian cho công việc, làm ăn xa, nên không có điều kiện để chăm sóc con chu đáo. Do đó, để đảm bảo cuộc sống học hành cũng như tương lai của con

sau này, anh M và chị L thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Phạm Trần Ngọc Nh, giao cháu Phạm Trần Ngọc Nh, sinh ngày 29/6/2006 cho chị Trần Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh M không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

* Tại phiên họp kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là tuân theo đúng quy định cuả pháp luật.

* Về quan điểm giải quyết vụ việc: Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang đề nghị áp dụng các Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

[1]. Chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nên quan hệ pháp luật là "yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Thuận An, huyện Phú Vang và có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Vang giải quyết nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 71/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, ghi nhận: Giao cháu Phạm Trần Ngọc Nh, sinh ngày 29/6/2006 cho anh Phạm Ngọc M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Ngọc Bảo N, sinh ngày 04/12/2010 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Nay, do điều kiện kinh tế của anh Phạm Ngọc M khó khăn, phải dành nhiều thời gian cho công việc, làm ăn xa, nên không có điều kiện để chăm sóc con chu đáo. Do đó, để đảm bảo cuộc sống học hành cũng như tương lai của con sau này, anh M và chị L yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của cha mẹ về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, với nội dung: Giao cháu Phạm Trần Ngọc Nh, sinh ngày 29/6/2006 cho chị Trần Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh M không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị L. Thấy rằng, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với lợi ích của cháu Nh, nên cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí Tòa án: Các bên yêu cầu phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M, về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2. Công nhận thỏa thuận của chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; cụ thể: Giao cháu Phạm Trần Ngọc Nh, sinh ngày 29/6/2006 cho chị Trần Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh M không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị L.

Anh Phạm Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Chị L và anh M có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức đóng góp phí tổn nuôi con.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Trần Thị L và anh Phạm Ngọc M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị L và anh M đã nộp theo biên lai thu tiền số 006792 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị L và anh M đã nộp đủ lệ phí.

4. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định,Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- UBND thị trấn Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

NGUYỄN HƯƠNG LAN